|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT  TP. HỒ CHÍ MINH  KHOA CÔNG NGHỆ MAY & THỜI TRANG | **Ngành đào tạo: Mỹ thuật ứng dụng**  **Trình độ đào tạo: Đại học**  **Chương trình đào tạo: Thiết kế thời trang** |

**Đề cương chi tiết học phần**

1. **Tên học phần:** Mỹ học **Mã học phần:** AEST 220252
2. **Tên Tiếng Anh:** AESTHETICS
3. **Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm)

Phân bố thời gian: 15 tuần (2 tiết lý thuyết + 0 tiết thực hành + 4 tiết tự học/ tuần)

1. **Các giảng viên phụ trách học phần:**

1/ GV phụ trách chính: ThS. Nguyễn Thị Trúc Đào

2/ Danh sách giảng viên cùng GD:

-ThS. Nguyễn Hoa Mai

-ThS. Lê Thùy Trang

-Th.S Nguyễn Thị Hạ Nguyên

1. **Điều kiện tham gia học tập học phần**

Môn học tiên quyết: Không

Môn học trước: không

1. **Mô tả học phần (Course Description)**

Môn học sẽ cung cấp kiến thức cơ bản cho sinh viên về việc nhìn nhận, đánh giá một tác phẩm nghệ thuật thông qua cái đẹp, cái xấu, cái bi, cái hài,… Từ đó, vận dụng vào quá trình sáng tác làm nên cái đẹp, áp dụng vào chuyên môn, cuộc sống một cách có hiệu quả.

7. **Mục tiêu học phần (Course Goals)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  ***(Goals)*** | **Mô tả**  ***(Goal description)***  *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)* | **Chuẩn đầu ra**  **CTĐT** |
| **G1** | Hiểu biết về quá trình hình thành và phát triển của lịch sử tư tưởng thẩm mỹ; các quan điểm khác nhau về cái đep của các nhà triết học, mỹ học,… | 1.1, 1.2, 1.3 |
| **G2** | Nhận định, phân tích, đánh giá được các vấn đề thẩm mỹ trong trang phục và vận dụng chúng vào cho bản thân, xã hội | 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5 |
| **G3** | Có khả năng lãnh đạo và làm việc theo nhóm | 3.1, 3.2, 3.3 |
| **G4** | Nhận thức được tầm quan trọng của cái đẹp trong đời sống xã hội; có khả năng bắt nhịp, định hướng cái đẹp cho nhu cầu của xã hội | 4.1, 4.3, 4.4, 4.5 |

1. **Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra HP** | | **Mô tả**  *(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)* | **Chuẩn đầu ra CDIO** |
| **G1** | **G1.1** | Liệt kê lại được quá trình phát triển của lịch sử tư tưởng thẩm mỹ | 1.1 |
| **G1.2** | Nêu được quá trình tạo ra cái đẹp và ứng dụng cái đẹp vào trong cuộc sống. | 1.2 |
| **G1.3** | Nhận định và đánh giá được cái đẹp trong trang phục và các vấn đề liên quan. | 1.3 |
| **G2** | **G2.1** | Xác định phạm vi, môi trường đánh giá các vấn đề thẩm mỹ; phân tích, đánh giá được các yếu làm nên giá trị thẩm mỹ. | 2.1.1, 2.1.4 |
| **G2.2** | Thử nghiệm tạo nên bộ trang phục đẹp dựa vào các nguyên tắc của CTTM | 2.2.4 |
| **G2.3** | Suy nghĩ và so sánh các yếu tố trong khách thể thẩm mỹ | 2.3.1 |
| **G2.4** | phân tích và đánh giá trang phục của giới trẻ hiện nay trong xã hội;  Phân tích cácloại hình nghệ thuật  Chủ động nghiên cứu, đánh giá trang phục đẹp theo lập luận phân tích của bản thân | 2.4.1, 2.4.4, 2.4.5 |
| **G2.5** | Nhận định của bản thân về cái đẹp, cái bi, cái hài trong cuộc sống  Luôn cập nhật thông tin về lĩnh vực thời trang để phục vụ chuyên ngành. | 2.5.2, 2.5.4 |
| **G3** | **G3.1** | Có khả năng thành lập và hoạt động nhóm một cách có hiệu quả | 3.1.1, 3.1.2 |
| **G3.2** | Thuyết trình và giao tiếp được vấn đề trước lớp | 3.2.6 |
| **G3.3** | Liệt kê được một số thuật ngữ chuyên ngành của học phần bằng tiếng anh | 3.3.1 |
| **G4** | **G4.1** | Vai trò và trách nhiệm của một người đánh giá, phê bình cái đẹp;  Có kiến thức về văn hóa trang phục của con người trong từng hoàn cảnh | 4.1.1, 4.1.4 |
| **G4.3** | Định nghĩa, khái niệm trang phục và chức năng cụ thể của chúng trong từng môi trường cụ thể. | 4.3.2 |
| **G4.4** | Vận dụng kiến thức có được vào chuyên môn, định hướng cho việc thiết kế trang phục phù hợp. | 4.4.3 |
| **G4.5** | Tích hợp kiến thức và thực tế viết bài phân tích, phê bình cái đẹp của trang phục trong mỗi ngành nghề, ứng mỗi môi trường cụ thể. | 4.5.4 |
|  | | | |

1. **Tài liệu học tập**

**-** Tài liệu học tập chính:

Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.

- Sách tham khảo:

1. Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội, *Lịch sử tư tưởng thẩm mỹ*

2.Mịch Quang, *Khơi nguồn mỹ học dân tộc*,Chính trị quốc gia, Hà Nội. (2004)

3.Lâm Vinh, *Tài liệu nghệ thuật học,* Đại học sư phạm TP HCM, (2000- 2001)

4.Lâm Vinh, *Mỹ học,* Đại học sư phạm-Đại học quốc gia TP HCM, (1997)

1. **Đánh giá sinh viên:**

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức KT** | **Nội dung** | **Thời điểm** | **Công cụ KT** | **Chuẩn đầu ra KT** | **Tỉ lệ (%)** |
| **Bài tập** | | | |  | **15** |
| BT#1 | Viết nhận định của cá nhân | Tuần 2 | Bài tập nhỏ trên lớp | G 1.3 | 5 |
| BT#2 | Phân tích trang phục đẹp của giới trẻ hiện nay | Tuần 5 | Bài tập nhỏ trên lớp | G 2.1 | 5 |
| BT#3 | Yêu cầu sv liệt kê những NPL cần thiết, phù hợp các nguyên tắc để làm nên bộ TP đẹp | Tuần 12 | Bài tập nhỏ trên lớp | G2.2 | 5 |
| **Bài tập lớn (Project)** | | | | **Bài tập lớn (Project)** | **20** |
| BL#1 | Thảo luận nhóm tại lớp - trình bày | Tuần 4 | Bài tập trên lớp | G3.1 G3.2 G3.3 | 5 |
| BL#2 | Kiểm tra lần 1:  y/c sv vẽ sơ đồ trên giấy và giải thích? nêu mối quan hệ của các yếu tố trong phần KTTM | Tuần 10 | Bài viết trên lớp | G2.3 | 15 |
| **Kiểm tra lần 2** | | | | **Kiểm tra lần 2** | **15** |
|  | Kiểm tra 2/3 tổng số môn:  Bài viết: Nêu cảm nhận và đánh giá của bản thân về một nhân vật trong phim, văn học,…(trang phục, diễn xuất, nội dung,...xét góc độ đẹp, bi, hài, cao cả,.. | Tuần 14 | Bài viết trên lớp | G4.1 |  |
| **Thi cuối kỳ** | | |  |  | **50** |
|  | - Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học.  - Thời gian làm bài 60 phút. |  | Thi tự luận | G1.2, G2.2, G3.1  G3.2 |  |

1. **Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra học phần** |
|  | ***Chương 1: Đối tượng nghiên cứu của mỹ học*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Mỹ học là một khoa học  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Trình chiếu power point  +Thảo luận nhóm | G1.1, G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(4)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Đọc thêm sách Lâm Vinh, *Mỹ học,* Đại học sư phạm-Đại học quốc gia TP HCM, (1997) | G1.1 |
|  | ***Chương 1: Đối tượng nghiên cứu của mỹ học*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Đối tượng của mỹ học  **PPGD chính**:  + Thuyết trình  + Trình chiếu power point  +Thảo luận nhóm | G1.1, G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(4)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Đọc thêm sách Lâm Vinh, *Mỹ học,* Đại học sư phạm-Đại học quốc gia TP HCM, (1997) | G1.1 |
|  | ***Chương 1: Đối tượng nghiên cứu của mỹ học (tt)*** |  |
| ***A/*****Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  **+** Sự ra đời và phát triển của mỹ học  **PPGD chính:**  + Thuyết trình  +Trình chiếu Power point  +Thảo luận nhóm | G1.1, G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(4)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Đọc thêm sách Lâm Vinh, *Tài liệu nghệ thuật học,* Đại học sư phạm TP HCM, (2000- 2001) | G1.1 |
|  | ***Chương 2: Cái đẹp*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Định nghĩa cái đẹp  +Các loại cái đẹp  +Các quan điểm về cái đẹp  **PPGD chính:**  + Thuyết trình  +Trình chiếu Power point  +Thảo luận nhóm | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  Đọc thêm sách: -Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Mịch Quang, *Khơi nguồn mỹ học dân tộc*,Chính trị quốc gia, Hà Nội. (2004) | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 2: Cái đẹp (tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Các quan điểm về cái đẹp (tt)  +Cái đẹp trong tự nhiên  +Cái đẹp trong xã hội  **PPGD chính:**  + Thuyết trình  +Trình chiếu Power point  +Thảo luận nhóm | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  Đọc thêm sách: - Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Lâm Vinh, *Mỹ học,* Đại học sư phạm-Đại học quốc gia TP HCM, (1997) | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 2: Cái đẹp (tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Cái đẹp trong xã hội (tt)  +Cái đẹp trong nghệ thuật  + Bản chất của cái đẹp  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  Lập bảng so sánh cái đẹp trong 3 lĩnh vực: tự nhiên, xã hội, nghệ thuật? Nêu mối quan hệ của chúng? | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 3: Cái Bi*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Định nghĩa cái Bi  +Bản chất cái bi  +Các lĩnh vực của cái bi  +Vị trí của cái bi trong đời sống và trong nghệ thuật  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Phân biệt và so sánh điểm giống, khác nhau giữa cái đẹp, cái bi? Tìm ra mối quan hệ giữa chúng. | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 3(tt): Cái Hài*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Định nghĩa cái hài  +Bản chất cái hài  +Các lĩnh vực của cái hài  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Cho ví dụ và phân tích cái bi, cái hài trong xã hội? Nêu lên mối quan hệ của chúng. | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 3(tt): Cái Hài*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Các đối tượng gây hài  +Vị trí của cái hài trong đời sống và trong nghệ thuật  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu   Thảo luận nhóm | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Cho ví dụ và phân tích cái bi, cái hài trong xã hội? Nêu lên mối quan hệ của chúng. | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 4: Cái Tuyệt vời*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Định nghĩa cái tuyệt vời  + Bản chất cái tuyệt vời  +Các lĩnh vực của cái tuyệt vời  +Vai trò của cái tuyệt vời trong đời sống và trong nghệ thuật  **PPGD chính:**   * Thuyết giảng * Trình chiếu   + Thảo luận nhóm | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội. | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 4(tt) : Cái anh hùng*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  +Định nghĩa cái anh hùng  +Bản chất cái anh hùng  +Các lĩnh vực của cái anh hùng  +Vai trò của cái anh hùng trong đời sống và trong nghệ thuật  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G3.3, G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội. | G1.3, G2.1 G2.4, G2.5 G3.1, G3.2 G4.1, G4.3, G4.4, G4.5 |
|  | ***Chương 5: Nhận thức thẩm mỹ*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (2)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Nguồn gốc của nhận thức  + Quá trình của nhận thức thẩm mỹ  -Cảm xúc thẩm mỹ  -Rung động thẩm mỹ  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G3.3, G2.2, G2.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Nhận thức và nhận thức thẩm mỹ khác nhau như thế nào? Cho ví dụ so sánh | G2.2, G2.5 |
|  | ***Chương 5: Nhận thức thẩm mỹ (tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  -Tình cảm thẩm mỹ  -Thị hiếu thẩm mỹ  -Lý tưởng thẩm mỹ  +Mối quan hệ giữa nhận thức thẩm mỹ và nhận thức khoa học  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm | G3.3, G2.2, G2.5 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(4)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Tại sao người nghệ sĩ sáng tác một tác phẩm nghệ thuật cần phải có quá trình nhận thức thẩm mỹ? Giải thích | G2.2, G2.5 |
|  | ***Chương 7: Các loại hình nghệ thuật*** | G2.4, G3.3 |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Nguồn gốc và sự phân chia các loại hình  + Ngôn ngữ và đặc trưng của nghệ thuật trang trí và kiến trúc.  + Ngôn ngữ và đặc trưng của nghệ thuật hội họa  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu * Thảo luận nhóm |  |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  -Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Hội họa và trang trí khác nhau như thế nào? | G2.4 |
|  | ***Chương 7: Các loại hình nghệ thuật (tt)*** |  |
| ***A/* Cácnội dung và PPGD chính trên lớp***: (4)*  **Nội dung GD lý thuyết:**  + Ngôn ngữ và đặc trưng của nghệ thuật điêu khắc  + Ngôn ngữ và đặc trưng của nghệ thuật âm nhạc  + Ngôn ngữ và đặc trưng của nghệ thuật văn học  +Ngôn ngữ và đặc trưng của nghệ thuật múa  +Ngôn ngữ và đặc trưng của nghệ thuật điện ảnh  **PPGD chính**:   * Thuyết giảng * Trình chiếu   Thảo luận nhóm | G2.4, G3.3 |
| ***B/*****Các nội dung cần tự học ở nhà**: *(8)*  Đọc thêm sách Lê Quốc Bảo , *Giáo trình mỹ học,* Trường Đại học Mỹ Thuật Hà Nội.  -Tại sao nghệ thuật điện ảnh gọi là nghệ thuật thứ bảy? Nó có gì ưu thế hơn các loại hình nghệ thuật trước. Phân tích ưu thế đó? | G2.4 |

1. **Đạo đức khoa học:**

Các bài tập ở nhà và các bài tập lớn dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

1. **Ngày phê duyệt lần đầu:**
2. **Cấp phê duyệt:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trưởng khoa** | **Trưởng BM** | **Nhóm biên soạn** |
| Vũ Minh Hạnh | Nguyễn Ngọc Châu | Nguyễn Thị Trúc Đào |

1. **Tiến trình cập nhật ĐCCT**

|  |  |
| --- | --- |
| **Lấn 1:** Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày 20 tháng 8 năm 2014 | **<**người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Nguyễn Thị Trúc Đào  Tổ trưởng Bộ môn:  Nguyễn Ngọc Châu |